

A. ĐỌC - HIỂU**Ý chí người chiến sĩ**

Trong một trận càn của giặc Pháp, anh Bầm bị giặc bắt. Giặc dụ dỗ anh khai ra đồng chí của mình nhưng anh không nói nửa lời. Giặc quán băng kín hai bàn tay anh rồi tẩm xăng, châm lửa đốt. Hai bàn tay anh bị đốt đen thui trơ xương và gân. Rồi một đêm, chúng giải anh và mấy chiến sĩ xuống thuyền, chèo ra giữa sông, lần lượt quăng từng người xuống nước. May vì hai tay không bị xích, anh Bầm cố sức ngoi lên. Một đợt sóng mạnh như núi đè anh xuống. Nước xoáy tít, hút anh xuống vực thẳm. Anh lại cố đem sức tàn ngoi lên. Cuối cùng, anh mệt lử, nhưng đã thoát khỏi vực sâu.

Sáng hôm ấy, anh dạt vào một bãi cát. Đề phòng địch phát hiện, anh nấp sau một đồng rạ lớn, đợi trời tối mới về làng.

Tựa vào đồng rạ, anh thiu thiu ngủ. Đang chập chờn, anh bỗng thấy một đàn quạ đen bay đến, kêu inh ỏi, lao vào người anh đòi rĩa đôi tay. Anh xua chúng đi, chúng càng lấn xả vào một cách dữ tợn. Anh đành nghiêng rặng, thọc sâu hai tay xuống cát. Đàn quạ không làm gì được, đành vỗ cánh bay đi. Bỗng anh thấy rất bỏng. Thì ra kiến lửa đang xúm vào đốt cả tay chân. Nước mắt chảy ròng ròng, nhưng sợ lộ, anh không dám ra khỏi đồng rạ. Anh tự nhủ: “Nhất định phải sống để tiếp tục chiến đấu”.

Trời nhá nhem tối, anh Bầm đứng dậy. Để tránh địch, anh không dám đi trên đường cái mà lội quanh hết ruộng này đến ruộng khác để tìm đường về thôn nhà. Đứng trước cái lều con của mẹ, anh khẽ gọi:

- U ơi! U!

Có tiếng mẹ già hốt hoảng hỏi vọng ra. Anh run rẩy nói:

- Con, Bầm đây. U mở cửa cho con!

Cánh liếp nâng lên. Mẹ già cầm ngọn đèn hiện ra. Anh giơ tay định ôm lấy mẹ, song đầu gối anh bủn rủn, mắt hoa lên, kiệt sức, anh ngã khụy dưới chân mẹ.

(Theo Nguyễn Huy Tưởng)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Anh Bầm bị giặc đối xử như thế nào?

- A. Rất dã man.
- B. Rất chân thành.
- C. Nhịn bộ.

Câu 2. Vì sao khi bị quăng xuống nước mà anh Bầm không chết?

A. Vì hai tay không bị xích, anh Bẩm cố sức ngoi lên.

B. Vì anh được đồng đội cứu giúp.

C. Vì được cá heo cứu giúp.

Câu 3. Khi nắp sau đóng rạ, anh Bẩm đã gặp phải những chuyện gì?

A. Anh bị dạt vào một bãi cát và bị địch phát hiện.

B. Bị đàn quạ lao vào người anh đòi rửa đôi tay và bị địch phát hiện.

C. Anh bị đàn quạ lao vào người anh đòi rửa đôi tay và kiến lửa xúm vào đốt cả tay chân.

Câu 4. Chi tiết nói về ý chí của người chiến sĩ trong câu chuyện?

A. Giặc dụ dỗ anh khai ra đồng chí của mình nhưng anh không nói nửa lời.

B. Cố sức ngoi lên khỏi vực sâu; nghiền răng, thọc hai tay bị thương xuống cát, nước mắt chảy ròng ròng vì đau nhưng quyết không ra khỏi đồng rạ

C. Cả 2 ý trên đều đúng.

Câu 5. Câu chuyện ca ngợi điều gì?

.....

Câu 6. Hãy viết một câu nêu đặc điểm để nói về anh Bẩm.

.....

Câu 7. Xác định thành phần chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong câu:

“Trong một trận càn của giặc Pháp, anh Bẩm bị giặc bắt.”

.....

Câu 8. Tìm 5 động từ có trong bài đọc trên:

.....

Câu 9. Dấu gạch ngang trong bài dùng để:

- A. Đánh dấu phần chú thích.
- B. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.
- C. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

Câu 10. Đặt dấu ngoặc kép vào chỗ thích hợp trong câu sau và nêu tác dụng của nó.

Sau khi đọc xong câu chuyện Có công mài sắt có ngày nên kim, Nam tự nhủ sẽ không bao giờ bỏ cuộc trước khó khăn.

B. KIỂM TRA VIẾT

Tập làm văn.

Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong câu chuyện đã học (đã đọc).

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. ĐỌC - HIỂU

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Anh Bẩm bị giặc đối xử như thế nào?

- A. Rất dã man.
- B. Rất chân thành.
- C. Nhịn bạo.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Anh Bẩm bị giặc đối xử rất dã man.

Đáp án A.

Câu 2. Vì sao khi bị quăng xuống nước mà anh Bẩm không chết?

- A. Vì hai tay không bị xích, anh Bẩm cố sức ngoi lên.
- B. Vì anh được đồng đội cứu giúp.
- C. Vì được cá heo cứu giúp.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Khi bị quăng xuống nước mà anh Bẩm không chết vì hai tay không bị xích, anh Bẩm cố sức ngoi lên.

Đáp án A.

Câu 3. Khi nắp sau đóng rạ, anh Bẩm đã gặp phải những chuyện gì?

- A. Anh bị dạt vào một bãi cát và bị địch phát hiện.
- B. Bị đàn quạ lao vào người anh đòi rửa đôi tay và bị địch phát hiện.
- C. Anh bị đàn quạ lao vào người anh đòi rửa đôi tay và kiến lửa xúm vào đốt cả tay chân.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn thứ hai để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Khi nắp sau đóng rạ, anh Bầm đã bị đàn quạ lao vào người anh đòi rĩa đôi tay và kiến lửa xúm vào đốt cả tay chân.

Đáp án C.

Câu 4. Chi tiết nói về ý chí của người chiến sĩ trong câu chuyện?

- A. Giặc dụ dỗ anh khai ra đồng chí của mình nhưng anh không nói nửa lời.
- B. Cố sức ngoi lên khỏi vực sâu; nghiền răng, thọc hai tay bị thương xuống cát, nước mắt chảy ròng ròng vì đau nhưng quyết không ra khỏi đồng rạ
- C. Cả 2 ý trên đều đúng.

Phương pháp giải:

Em xác định ý chí của người chiến sĩ qua từng đáp án.

Lời giải chi tiết:

Chi tiết nói về ý chí của người chiến sĩ trong câu chuyện là:

- + Giặc dụ dỗ anh khai ra đồng chí của mình nhưng anh không nói nửa lời.
- + Cố sức ngoi lên khỏi vực sâu; nghiền răng, thọc hai tay bị thương xuống cát, nước mắt chảy ròng ròng vì đau nhưng quyết không ra khỏi đồng rạ.

Đáp án C.

Câu 5. Câu chuyện ca ngợi điều gì?

Phương pháp giải:

Em dựa vào cách vượt qua những khó khăn của anh Bầm để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Câu chuyện ca ngợi ý chí quyết tâm và lòng dũng cảm của người chiến sĩ cách mạng.

Câu 6. Hãy viết một câu nêu đặc điểm để nói về anh Bầm.

Phương pháp giải:

Em lựa chọn đặc điểm phù hợp với anh Bầm để đặt câu.

Lời giải chi tiết:

Anh Bầm rất dũng cảm.

Câu 7. Xác định thành phần chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong câu:

“Trong một trận càn của giặc Pháp, anh Bầm bị giặc bắt.”

Phương pháp giải:

Em nhớ lại đặc điểm của các thành phần câu.

Lời giải chi tiết:

Trong một trận càn của giặc Pháp (TN), anh Bầm (CN) / bị giặc bắt (VN).

Câu 8. Tìm 5 động từ có trong bài đọc trên:

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về động từ.

Lời giải chi tiết:

Động từ: bắt, dụ dỗ, nói, quán, quăng, rửa, nghiền, thọc, đốt,...

Câu 9. Dấu gạch ngang trong bài dùng để:

A. Đánh dấu phần chú thích.

B. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

C. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

Phương pháp giải:

Em nhớ lại các tác dụng của dấu gạch ngang.

Lời giải chi tiết:

Dấu gạch ngang trong bài dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.

Đáp án C.

Câu 10. Đặt dấu ngoặc kép vào chỗ thích hợp trong câu sau và nêu tác dụng của nó.

Sau khi đọc xong câu chuyện Có công mài sắt có ngày nên kim, Nam tự nhủ sẽ không bao giờ bỏ cuộc trước khó khăn.

Phương pháp giải:

Em nhớ lại tác dụng của dấu ngoặc kép.

Lời giải chi tiết:

- Sau khi đọc xong câu chuyện “Có công mài sắt có ngày nên kim”, Nam tự nhủ sẽ không bao giờ bỏ cuộc trước khó khăn.
- Dấu ngoặc kép trong câu trên có tác dụng đánh dấu tác phẩm.

B. KIỂM TRA VIẾT**Tập làm văn.**

Viết một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong câu chuyện đã học (đã đọc).

Phương pháp giải:

Em lập dàn ý cho đoạn văn:

- Mở đoạn: Giới thiệu nhân vật trong câu chuyện mà em đã học (đã đọc).
- Thân đoạn:
 - + Nêu ấn tượng và cảm xúc chung về nhân vật.
 - + Nêu các biểu hiện cụ thể của tình cảm, suy nghĩ về người đó.
 - + Rút ra bài học từ nhân vật hoặc sự việc vừa nêu.
- Kết đoạn: Khẳng định lại ấn tượng, cảm xúc, suy nghĩ của em về nhân vật được nói đến trong văn bản.

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo :

Nhân vật mà em yêu thích nhất là Dế Mèn trong truyện "Dế Mèn phiêu lưu ký" của nhà văn Tô Hoài". Dế Mèn là một chú dế mạnh mẽ, dũng cảm và luôn muốn giúp đỡ những con vật yếu hơn. Ban đầu, Dế Mèn kiêu căng nên đã gây ra cái chết cho Dế Choắt, nhưng sau đó cậu biết nhận lỗi và thay đổi. Em học được từ Dế Mèn bài học là không nên coi thường người khác, phải biết sống tốt, dũng cảm và biết sửa sai khi làm điều chưa đúng. Dế Mèn là một nhân vật đáng nhớ và em rất yêu mến chú dế này.